

BÁO CÁO TÌNH HÌNH LUỒNG LẠCH
(Từ ngày 15 tháng 12 năm 2022 đến ngày 21 tháng 12 năm 2022)

Kính gửi:

- Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- Chi cục Đường thủy nội địa khu vực I

I. TÌNH HÌNH MỨC NƯỚC:

TT	SÔNG	TRẠM	MỨC NƯỚC LỚN NHẤT (H _{MAX})		MỨC NƯỚC NHỎ NHẤT (H _{MIN})	
			MỨC NƯỚC	THỜI GIAN	MỨC NƯỚC	THỜI GIAN
1	Hồng	Sơn Tây	1,82	13h - 15/12/2022	0,90	13h - 18/12/2022
2	Hồng	Chèm	1,56	13h - 17/12/2022	0,56	07h - 18/12/2022
3	Hồng	Hà Nội	1,56	13h - 15/12/2022	0,42	07h - 18/12/2022
4	Hồng	Kh.Lương	1,50	13h - 15/12/2022	0,28	07h - 18/12/2022
5	Hồng	Vạn Điểm	1,70	13h - 15/12/2022	0,46	07h - 18/12/2022
6	Đuống	Dương Hà	1,55	13h - 15/12/2022	0,25	07h - 18/12/2022

II. TÌNH HÌNH LUỒNG LẠCH:

TT	SÔNG	BÃI CẠN TRỌNG ĐIỂM	LUỒNG LẠCH					NGÀY THÁNG ĐO
			ĐỘ SÂU (M)	MỨC NƯỚC BÃI CẠN	CAO ĐỘ ĐÁY	CHIỀU RỘNG (M)	CHIỀU DÀI (M)	
1	Hồng	Cao Đại - Phú Châu	3,20	1,65	- 1,55	40	2300	16/12/2022
2	Hồng	Vĩnh Thịnh - Đường Lâm	2,90	1,40	- 1,50	50	1000	18/12/2022
3	Hồng	Xuân Đình - Đại Tụ	3,20	1,15	- 2,05	50	1000	20/12/2022
4	Hồng	Vân Nam - Trung Hà	2,60	1,27	- 1,33	60	800	17/12/2022
5	Hồng	Tiến Thịnh - Thọ An	2,90	0,96	- 1,94	70	800	18/12/2022
6	Hồng	Phú Thượng	3,90	0,84	- 3,06	70	400	17/12/2022
7	Hồng	Hải Bối	3,70	0,53	- 3,17	70	600	18/12/2022
8	Hồng	Nhật Tân	3,60	0,84	- 2,76	60	300	17/12/2022
9	Hồng	Tứ Liên - Trung Hà	1,70	0,77	- 0,93	60	700	16/12/2022
10	Hồng	Bác Cổ	3,20	0,94	- 2,26	70	500	20/12/2022

III. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý:

- Tổng số báo hiệu triển khai: 647 báo hiệu/464 đèn (trong đó có 60 biển phụ ghi số báo hiệu trên cầu) trên bờ có 458 báo hiệu/273 đèn; dưới nước có 189 phao/191 đèn. Vị trí báo hiệu phù hợp với thực tế luồng lạch, ánh sáng, màu sắc báo hiệu rõ ràng, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. / *ayls*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cảng vụ ĐTNĐ KVII;
- Lưu: VT, KT. *g*

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Long Thao